

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 846/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07/9/2018

V/v Tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liên Hương

2. Ông Vũ Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Út – Thư ký của Tòa án Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 218/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/8/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần H – sinh năm: 1983

Địa chỉ: 203 Đường G, Phường M, quận V, Tp. Hồ Chí Minh; (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Kim N – sinh năm: 1985

Địa chỉ: 87/69 Đường S, Phường M, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần H trình bày:

Ông và bà Phạm Thị Kim N ly hôn năm 2015, cả hai thỏa thuận giao con chung là trẻ Trần K, sinh ngày 17/3/2013 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung thành niên. Ông H đã thực hiện nghĩa vụ của mình. Lý do ông yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là do ông nhận thấy cách giáo dục của gia đình nhà bà N không tốt. bà N chỉ là nhân viên công ty gia đình, thu nhập

không cao nên không đủ chi phí lo cho con. Phía gia đình bà N không tạo điều kiện cho ông đưa đón con nên thời gian gần đây bé không muốn gặp ba. Ngoài ra, ông H còn trình bày, nếu ông được trực tiếp nuôi con ông sẽ cho trẻ K về quê sống cùng với gia đình ông. Đối với việc cấp dưỡng, từ tháng 02/2018 cho đến nay ông không còn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nữa và ông sẽ không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nữa nếu ông không được nuôi con. Những lý do ông H nêu trên ông không có chứng cứ gì để chứng minh.

Bị đơn bà Phạm Thị Kim N trình bày: Những lý do ông H nêu ra đều không có chứng cứ chứng minh nên bà không đồng ý. Hiện tại trẻ K đã ổn định cuộc sống, bà vẫn chăm sóc trẻ K rất tốt. Bà có thu nhập ổn định và đủ để nuôi con. Bà không đồng ý việc ông H đưa con về quê nuôi dưỡng vì theo bà môi trường học tập ở thành phố vẫn tốt hơn. Mặt khác, đưa con về quê nuôi dưỡng thì ảnh hưởng đến việc thăm nom con của bà nên bà không đồng ý. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Trần H giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Bị đơn bà Phạm Thị Kim N không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng trẻ và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”. Do bị đơn hiện đang cư trú tại Phường M, quận Tân Bình căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Nguyên đơn ông Trần H yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Lý do ông yêu cầu thay đổi là do ông nhận thấy cách giáo dục của gia đình nhà bà N không tốt; bà N có thu nhập không cao nên không đủ chi phí lo cho con. Phía gia đình bà N không tạo điều kiện cho ông đưa đón con nên thời gian gần đây bé không muốn gặp ba. Nếu ông được trực tiếp nuôi con ông sẽ đưa con về quê sống cùng với gia đình ông. Đối với việc cấp dưỡng, từ tháng 02/2018 cho đến nay ông không còn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nữa và ông sẽ không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nữa nếu ông không được nuôi con. Mặt khác, việc đưa trẻ về quê sinh sống làm ảnh hưởng đến quyền thăm nom chăm sóc của bà N. Hội đồng xét xử xét thấy lý do nguyên đơn nêu ra không có chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở để xem xét.

Căn cứ vào đơn xác nhận học tập ngày 22/8/2018; Giấy chứng nhận sức khỏe trẻ ngày 16/8/2018 do Trạm y tế phường 15, quận Tân Bình lập và Giấy xác nhận mức lương ngày 22/8/2018 do bị đơn cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy trẻ Trần K hiện nay vẫn phát triển tốt, việc học hành ổn định, bà N đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Do yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông Trần H là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp chận.

Ghi nhận việc bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn;

Giao con chung tên Trần K, sinh ngày 17/3/2013 cho bà Phạm Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông Trần H do bà N không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Trần H chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông Trần H đã nộp theo biên lai thu số 0028629 ngày 26/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Ông Trần H và bà Phạm Thị Kim N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Trần Ái Vy